

Bản án số: 63/2022/HS-PT
Ngày: 04/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phạm Duy Hải.

Các Thẩm phán: ông Bùi Đức Thanh và ông Nguyễn Hồng Ánh.

- Thư ký phiên tòa: bà Hồ Thị Minh- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Bùi Quốc Huy- Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2022 tại điểm cầu trung tâm: Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh và tại điểm cầu thành phần: Phòng xét xử trực tuyến- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2022/TLPT-HS ngày 04 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo Lê Văn Q do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2022/HS-ST ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Lê Văn Q, sinh ngày 25/6/1994, tại Quảng Yên, Quảng Ninh.

Nơi ĐKKHKT: thôn Q, xã L, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: tổ 42, khu 7, phường T, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: không xác định và bà: Lê Thị G; vợ, con: chưa có.

Tiền án:

- Ngày 28/7/2016, Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; thi hành xong án phí dân sự, phạt bổ sung và nghĩa vụ dân sự ngày 03/10/2016;

- Ngày 30/9/2016, Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt 06 tháng tù tại Bản án hình sự số 76/2016/HSST ngày 28/7/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, buộc phải chấp hành hình phạt 30 tháng tù; thi hành xong án phí dân sự ngày 11/10/2016; ngày 26/4/2018 chấp hành xong án phạt tù;

- Ngày 15/11/2018, Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; thi hành xong án phí dân sự ngày 15/11/2018; ngày 26/11/2019, chấp hành xong án phạt tù;

- Ngày 23/02/2020, trộm cắp tài sản trị giá 900.000 đồng, đến ngày 02/7/2020, Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 02/12/2020, chấp hành xong án phạt tù; thi hành xong án

phí HSST và DSST ngày 22/12/2020; phần bồi thường dân sự, do người được thi hành án chưa yêu cầu thi hành án nên chưa giải quyết.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/10/2021, có mặt.

- Bị hại:

1. Bà Lại Thị P, sinh năm 1978; nơi ĐKKHKT: tổ 1, khu L, phường Phương Đông, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: số 25, khu P, phường A, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

2. Công ty cổ phần cơ khí ô tô U; địa chỉ: khu T, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

* Người đại diện theo pháp luật: Ông Mai Trí T; chức vụ: Giám đốc.

* Người đại diện theo ủy Q: Ông Đỗ Văn T, chức vụ: Trưởng phòng hành chính tổng hợp, vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Chị Thân Thị H, sinh năm: 1982, vắng mặt.

2. Chị Hoàng Thị N, sinh năm 1970, vắng mặt.

3. Ông Phạm Văn T, sinh năm 1960, vắng mặt.

4. Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm: 1981, vắng mặt.

- Những người tiến hành tố tụng hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần:

+ Ông Phạm Thăng L- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

+ Ông Lê Xuân D- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

- Những người tham gia tố tụng khác hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần: ông Lê Duy A, ông Lý Sinh C- Cán bộ chiến sĩ Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh và ông Lã Hòa B- cán bộ chiến sĩ phòng THAHS và Hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh Quảng Ninh dẫn giải bị cáo, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 00 phút, ngày 19/10/2021, tại Nhà nghỉ “L”, thuộc tổ 1, khu Liên Phương, phường Phương Đông, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Lê Văn Q đang có hành vi trộm cắp 01 dàn lạnh điều hòa nhãn hiệu Samsung, công suất 9000BTU đã qua sử dụng, trị giá 2.000.000 đồng của chị Lại Thị P thì bị Công an phường Phương Đông, thành phố Uông Bí phát hiện, thu giữ vật chứng.

Tiếp đến khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 24/10/2021, tại khu Tân Lập 2, phường Phương Đông, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Lê Văn Q có hành vi trộm cắp 42m dây cáp hàn loại 1x50mm² trị giá 2.819.712 đồng và 20m dây cáp điện loại 3x10+1x6mm² trị giá 2.577.485 đồng, tổng trị giá 5.397.000 đồng của Công ty Cổ phần cơ khí ô tô Uông Bí, sau đó mang về Nhà nghỉ “Ban Mai”, nơi Q thuê trọ cất giấu.

Hồi 12 giờ 10 phút, ngày 25/10/2021, Q có hành vi tàng trữ trái phép 0,871 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị Công an kiểm tra, phát

hiện, bắt và thu giữ toàn bộ vật chứng (bao gồm cả vật chứng liên quan đến vụ trộm cắp tài sản của Công ty Cổ phần cơ khí ô tô Ưông Bí).

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, Lê Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bị cáo đã “Tái phạm” chưa được xóa án tích mà lại phạm tội mới do cố ý, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp định khung tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm”. Do vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Cáo trạng số 51/CT-VKSUB ngày 28/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ưông Bí đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 173 và điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2022 /HSST ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Ưông Bí, tỉnh Quảng Ninh đã căn cứ vào: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 (đối với tội trộm cắp tài sản); điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Văn Q 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 06 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội, buộc bị cáo Lê Văn Q phải chấp hành là 10 (mười) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/10/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và thông báo Q kháng cáo theo pháp luật.

Ngày 24/5/2022 bị cáo Lê Văn Q làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Văn Q giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo và thừa nhận bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và tội “*Trộm cắp tài sản*” là đúng, không oan, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về tội danh, bị cáo chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo, sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo Lê Văn Q từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội, buộc bị cáo Lê Văn Q phải chấp hành từ 08 năm đến 09 năm tù.

Lời nói sau cùng: bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm đoàn tụ cùng gia đình, làm người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: đơn kháng cáo của bị cáo Lê Văn Q làm trong hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tội danh: quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lê Văn Q đều khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời

khai của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại, của những người làm chứng, người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ, vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn Q bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và tội “*Trộm cắp tài sản*” là đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và tội “*Trộm cắp tài sản*” là đúng, không oan. Bị cáo không kháng cáo, không thắc mắc gì về tội danh, nên căn cứ điều 330 và điều 345 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét lại.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Văn Q về hình phạt:

Bị cáo Lê Văn Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bản án sơ thẩm xét xử bị cáo mức án 10 năm tù cho cả hai tội là quá cao so với hành vi phạm tội của bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy, do bị cáo đã “*Tái phạm*” chưa được xóa án tích mà lại phạm tội mới do cố ý, nên lần phạm tội này bị cáo mới bị truy tố theo tình tiết định khung tăng nặng là “*Tái phạm nguy hiểm*” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 và điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy nghĩa là các tiền án trước của bị cáo đã được xem xét dùng để định khung hình phạt nên các tiền án đó không được xem xét là yếu tố để tăng nặng trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt, bị cáo chỉ duy nhất bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 đối với tội trộm cắp tài sản. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử 03 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và 06 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội là 10 năm tù, trong khi đó tổng số tiền bị cáo trộm cắp của hai lần và số ma túy bị cáo tàng trữ là không lớn, do vậy mức hình phạt cấp sơ thẩm đã quyết định đối với bị cáo là nặng so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Vì vậy Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt đối với cả hai tội.

[3] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn Q, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 53/2022/HS-ST ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

Tuyên bố: bị cáo Lê Văn Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 (đối với tội trộm cắp tài sản); điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Lê Văn Q 03 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và 05 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội, buộc bị cáo Lê Văn Q phải chấp hành là 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/10/2021.

Bị cáo Lê Văn Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- CA, VKS, TAND, Chi cục THA DS thành phố Uông Bí;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Duy Hải